

Số: /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Kế hoạch xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa X) tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập;

Căn cứ Quyết định số 489/QĐ-TTg ngày 08/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư;

Căn cứ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”;

Căn cứ Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 20/10/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Công văn số 86/BGDĐT-GDTrH ngày 08/01/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn đăng ký tham gia Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 620/TTr-SGDĐT ngày 03/02/2026.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Hội Khuyến học Việt Nam;
- TT Thành ủy, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Ban TG&DV Thành ủy;
- Ban VHXX-HĐND thành phố;
- Các Hội, đoàn thể thành phố;
- CPVP UBND thành phố;
- Phòng NV&KTGS;
- Lưu: VT, Đ.H.Hưng.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Tiến Phụng**

## **KẾ HOẠCH**

**Xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành viên  
Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Hoàn thành các chỉ tiêu trong Bộ tiêu chí xây dựng “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO gắn với xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030, trên địa bàn thành phố Hải Phòng để thành phố Hải Phòng trở thành thành viên của Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO.

- Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị và người dân toàn thành phố về mục đích, ý nghĩa, và quyết tâm của thành phố xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO.

- Thúc đẩy cơ hội học tập suốt đời cho mọi người dân, từ đó góp phần nâng cao trình độ dân trí, tạo cơ hội việc làm, tăng thu nhập và nâng cao mức sống cho người dân trên địa bàn thành phố.

- Tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để thành phố Hải Phòng trao đổi ý tưởng, tri thức và kinh nghiệm với các thành phố thành viên khác của UNESCO trên toàn thế giới.

- Khai dậy và tiếp thêm năng lượng học tập cho các cộng đồng dân cư; khai thác giá trị sáng tạo của các đối tác tại địa phương, khu vực và quốc tế, góp phần vào sự phát triển phồn thịnh, toàn diện về mọi mặt của thành phố Hải Phòng.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ngành, đoàn thể thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong triển khai thực hiện Kế hoạch này.

### **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

#### **1. Công tác thông tin tuyên truyền**

- Đẩy mạnh và đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến với nhiều hình thức đa dạng, thiết thực, giúp người dân thành phố nhận thức sâu sắc hơn về ý nghĩa của học tập suốt đời và tầm quan trọng của việc xây dựng xã hội học tập. Triển khai các chiến dịch truyền thông sáng tạo, kết hợp nền tảng trực tuyến và mạng xã hội để tăng cường tương tác, lan tỏa mạnh mẽ thông điệp về việc Hải Phòng tham gia Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO.

- Tích cực tuyên truyền Kế hoạch và tình hình triển khai thực hiện Bộ tiêu chí xây dựng “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO;

- Tuyên truyền các cách làm hay, các mô hình học tập hiệu quả, trọng tâm là các mô hình: Công dân học tập, Gia đình học tập, Dòng họ học tập, Cộng đồng học tập, Đơn vị học tập theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội Khuyến học Việt Nam...

- Tăng cường truyền thông nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn xã hội đối với công tác khuyến học, khuyến tài; tạo điều kiện để mỗi người dân Hải Phòng trở thành công dân số, công dân toàn cầu. Đồng thời, đẩy mạnh việc tuyên truyền, biểu dương và nhân rộng các tấm gương điển hình trong phong trào khuyến học, khuyến tài, góp phần xây dựng xã hội học tập bền vững.

- Tổ chức có hiệu quả hoạt động trong Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, thu hút đông đảo người dân tham gia, hưởng ứng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền và tổ chức triển khai có hiệu quả Trường học hạnh phúc trong các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, cơ sở giáo dục ngoài công lập (trường Trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp cao nhất là trung học phổ thông loại hình tư thục; trường mầm non, trường phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài); các Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; trường Trung cấp thực hiện Chương trình giáo dục thường xuyên cấp Trung học phổ thông trên địa bàn thành phố.

## **2. Tổ chức hoạt động học tập suốt đời trong các thiết chế giáo dục trong và ngoài nhà trường**

- Củng cố, phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục (các trường, trung tâm học tập cộng đồng, các thiết chế giáo dục ngoài nhà trường: thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ...) đáp ứng yêu cầu học tập suốt đời của mọi người dân; bảo đảm các nhà trường và các thiết chế giáo dục ngoài nhà trường có đủ nguồn lực về kỹ thuật, tài chính và nhân lực để triển khai hiệu quả các chương trình học tập, học tập suốt đời, đặc biệt trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và học trực tuyến.

- Kiện toàn đội ngũ cán bộ, công tác viên, hướng dẫn viên; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, tạo điều kiện để các thiết chế ngoài nhà trường tham gia tích cực vào việc cung ứng các chương trình học tập suốt đời nhằm đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của mọi tầng lớp nhân dân và học sinh, sinh viên.

- Tiếp tục xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động học tập suốt đời; tăng cường giới thiệu, tuyên truyền, giáo dục về các di tích văn hóa, lịch sử trên địa bàn thành phố Hải Phòng; đa dạng hóa hình thức cung ứng các chương trình học tập suốt đời trong và ngoài nhà trường như: tổ chức hội thảo, báo cáo chuyên đề, tổ chức trò chơi, các cuộc thi tìm hiểu; xây dựng không gian

sáng tạo trong các thư viện, nhà văn hóa...; tổ chức triển lãm, trưng bày lưu động; biên soạn các loại tài liệu, tờ rơi... nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho mọi tầng lớp nhân dân tham gia học tập suốt đời; đẩy mạnh hoạt động thúc đẩy văn hóa đọc như: dự án “Bước chân của sách”, “Thư viện 50K”, cuộc thi kể chuyện sách báo...

- Tổ chức các hoạt động học tập, đào tạo gắn với lao động, việc làm và nhu cầu của doanh nghiệp; phát huy vai trò của các cơ sở giáo dục, nòng cốt là các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm GDNN - GDTX và các cơ sở giáo dục đại học, cùng doanh nghiệp triển khai các chương trình đào tạo linh hoạt, theo mô-đun và tại nơi làm việc, tập trung vào các lĩnh vực mũi nhọn của thành phố như cảng biển, logistics, công nghiệp và dịch vụ hỗ trợ, nhằm nâng cao kỹ năng nghề nghiệp và khả năng thích ứng của người lao động.

- Tổ chức tập huấn về hình thức, phương pháp tổ chức dạy học; tập trung vào các nhiệm vụ thúc đẩy học tập suốt đời (chương trình xóa mù chữ; chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu người học, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ; chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ; chương trình giáo dục để lấy văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân; tổ chức các hoạt động dạy và học; kiểm tra và cấp chứng chỉ theo quy định...).

### **3. Đẩy mạnh hình thức học từ xa, học qua mạng**

- Đẩy mạnh các hình thức học từ xa, học qua mạng để phục vụ việc học tập suốt đời; các hoạt động đào tạo từ xa để chuẩn hóa số lượng giáo viên mầm non, tiểu học và trung học cơ sở chưa đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục.

- Tăng cường hợp tác với các thành phố khác trong Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO để học hỏi và áp dụng các mô hình học tập từ xa tiên tiến, nâng cao hiệu quả đào tạo và học tập suốt đời.

- Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất và hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ cho việc đào tạo từ xa, đào tạo trực tuyến; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong việc cung ứng các chương trình học tập suốt đời cho mọi người.

### **4. Triển khai các biện pháp hỗ trợ người học nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả học tập suốt đời**

- Có chính sách hỗ trợ cho người học thuộc đối tượng chính sách, phụ nữ, người yếu thế, người dân tộc thiểu số... theo địa bàn, đặc biệt là các nơi có điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn.

- Tổ chức biên soạn các tài liệu học tập và cơ sở dữ liệu, nhất là hệ thống học liệu về các lĩnh vực nông nghiệp, y tế, văn hóa, pháp luật, biến đổi khí hậu, bảo tồn đa dạng sinh học, phòng chống thiên tai... đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của mọi tầng lớp nhân dân.

- Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá trong việc tổ chức thực hiện các chương trình học tập không chính quy theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, năng lực tự học, vận dụng kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm sẵn có của người học. Thiết lập các cơ chế đánh giá định kỳ và điều chỉnh kế hoạch dựa trên kết quả thực hiện, đặc biệt là các tiêu chí liên quan đến việc đáp ứng nhu cầu học tập của mọi tầng lớp nhân dân.

### **5. Tăng cường các hoạt động khuyến học, khuyến tài; phát triển bền vững các mô hình học tập**

- Tăng cường củng cố và mở rộng mạng lưới Hội Khuyến học các cấp; đồng thời phát triển tổ chức khuyến học trong cơ quan, doanh nghiệp, trường học và lực lượng vũ trang, hình thành phong trào thi đua khuyến học - khuyến tài, thúc đẩy học tập suốt đời một cách sôi nổi và lan tỏa rộng khắp trên toàn thành phố.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, biểu dương những tấm gương tiêu biểu trong học tập suốt đời, góp phần xây dựng xã hội học tập. Phát triển đa dạng các mô hình học tập và gắn kết chặt chẽ với hệ thống tiêu chí công nhận: Công dân học tập, Gia đình học tập, Dòng họ học tập, Đơn vị học tập; đồng thời kết nối với các danh hiệu Gia đình văn hóa, Khu dân cư văn hóa và các phong trào thi đua khác của thành phố. Đây sẽ là nền tảng quan trọng để Hải Phòng từng bước trở thành thành viên của Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” do UNESCO công nhận.

### **6. Phát huy vai trò của các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp trong việc xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO**

- Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO từ cấp thành phố đến cấp xã nhằm thực hiện việc chỉ đạo đồng bộ, có hiệu quả.

- Tất cả các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp, đơn vị cần đưa các nội dung trong Kế hoạch xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO trở thành nội dung bắt buộc trong chương trình, kế hoạch hoạt động, thi đua của đơn vị; có biện pháp phù hợp thúc đẩy việc học tập suốt đời của các thành viên, hội viên trong tổ chức để góp phần cùng với gia đình, dòng họ, tổ dân phố, các cơ quan, doanh nghiệp, trường học... không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập.

- Quy định trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của các tổ chức và cá nhân; xây dựng cơ chế tham gia, phối hợp của các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp đối với việc học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Củng cố, xây dựng bộ phận làm đầu mối quản lý việc triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới

“Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO để kịp thời báo cáo kết quả thực hiện về Ban Chỉ đạo cấp thành phố.

- Các doanh nghiệp xây dựng “Quỹ học tập suốt đời” của đơn vị để tổ chức các hoạt động học tập suốt đời và hỗ trợ người học; tạo điều kiện thuận lợi cho những người có nhu cầu nâng cao trình độ nghề nghiệp, chuyển đổi nghề nghiệp được đào tạo, đào tạo lại.

- Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia vào các hoạt động của thành phố, tạo ra các cơ hội hợp tác quốc tế nhằm tăng cường khả năng tiếp cận nguồn lực và kinh nghiệm quốc tế trong việc xây dựng Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO.

### **7. Tăng cường hợp tác quốc tế, hội nhập và phát triển**

- Đẩy mạnh các hoạt động kết nối, tăng cường hợp tác quốc tế, nhất là đối với Tổ chức Văn hóa, Khoa học, giáo dục Liên hợp quốc (UNESCO). Nghiên cứu, học tập, chia sẻ kinh nghiệm và tranh thủ sự giúp đỡ của các nước, các tổ chức quốc tế, các cơ quan nghiên cứu quốc tế về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, nhất là các đơn vị thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO. Nghiên cứu, triển khai các chương trình hợp tác quốc tế về công nghệ đào tạo mở và đào tạo từ xa trên nền tảng cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Đẩy mạnh việc vận động, khuyến khích đội ngũ trí thức tài năng là người Việt Nam ở nước ngoài tham gia đóng góp với hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

## **III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN**

### **1. Xây dựng, triển khai Kế hoạch xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO**

- Thời gian: Tháng 2 năm 2026.

### **2. Thành lập Ban Chỉ đạo cấp thành phố**

- Thành lập Ban Chỉ đạo Xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO (Ban Chỉ đạo) với nhiệm vụ chỉ đạo và tổ chức triển khai các giải pháp, nhiệm vụ một cách đồng bộ, thống nhất trên phạm vi toàn thành phố;

- Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo nhằm bảo đảm sự thống nhất trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Thời gian: Tháng 2 năm 2026.

### **3. Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch**

- Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị, xã, phường, đặc khu triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao (*chi tiết nội dung phân công nhiệm vụ tại Phụ lục gửi kèm*).

- Tổ chức các cuộc hội thảo, tham vấn chuyên gia, học tập kinh nghiệm trong nước và quốc tế để học hỏi kinh nghiệm các đơn vị thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO.

- Tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng của thành phố Hải Phòng theo các tiêu chí được quy định tại Công văn số 86/BGDĐT-GDĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thời gian: Từ tháng 2 năm 2026.

#### **4. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai Kế hoạch**

- Tổ chức các hội nghị mời các Sở, ngành, địa phương nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình thực hiện Bộ tiêu chí xây dựng “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO

- Thời gian: Từ tháng 3 năm 2026.

#### **5. Đăng ký tham gia vào Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO**

- Xây dựng và hoàn thiện hồ sơ đăng ký tham gia vào Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO theo yêu cầu.

- Thời gian: Hoàn thành việc đăng ký thành phố Hải Phòng tham gia Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO chậm nhất trong năm 2027.

#### **6. Duy trì và phát huy kết quả, thành tích sau khi được UNESCO công nhận**

- Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị, xã, phường, đặc khu tiếp tục cam kết, đồng thời phát huy bền vững các kết quả đã đạt được sau khi Hải Phòng được công nhận là thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO để góp phần duy trì sự phát triển toàn diện về mọi mặt của thành phố Hải Phòng;

- Thời gian: Từ năm 2027 (sau khi được UNESCO công nhận).

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO và xây dựng, hoàn thiện hồ sơ đăng ký Đơn vị thành viên với UNESCO theo các tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO; tổng hợp tình hình, báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Chỉ đạo thành phố tổ chức các cuộc làm việc với Sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu để kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Tham mưu các chính sách hỗ trợ cho người học, đặc biệt người dân tộc thiểu số, lao động nông thôn, người khuyết tật....

- Trực tiếp chỉ đạo các cơ sở giáo dục, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố tổ chức dạy học có nề nếp, chất lượng; thực hiện các nhiệm vụ học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; khuyến khích học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vào học nghề, góp phần phân luồng học sinh sau tốt nghiệp; triển khai thực hiện tốt kế hoạch xây dựng Trường học hạnh phúc trên địa bàn thành phố.

- Hằng năm tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn, nghiệp vụ để đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ; tạo mọi điều kiện, cơ hội để cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ công tác.

- Chủ trì, xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố; đẩy mạnh đào tạo và đào tạo lại trong các doanh nghiệp, đào tạo gắn với nhu cầu thị trường lao động trong đó chú trọng đến các ngành nghề thuộc khu vực nông thôn; thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên thuộc diện chính sách theo quy định. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp mở rộng quy mô, đa dạng hóa các loại hình đào tạo nhằm khuyến khích học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở vào học nghề, góp phần phân luồng học sinh theo Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025” của Thủ tướng Chính phủ.

- Lập, tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO gửi Sở Tài chính trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện dạy nghề cho lao động nông thôn.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể thực hiện tuyên truyền về việc xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO.

- Chỉ đạo hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, các trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (ngoại ngữ, tin học, bồi dưỡng kỹ năng) để đáp ứng nhu cầu học tập của mọi người dân.

- Chủ trì, phối hợp với Hội Khuyến học thành phố và các Sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu tổ chức đánh giá, công nhận các mô hình học tập theo quy định và theo phân cấp hiện hành.

## **2. Sở Nội vụ**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.

- Nghiên cứu xây dựng chương trình, nội dung kiến thức, kỹ năng cần phải bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của thành phố.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung biên chế giáo viên để ngành Giáo dục và Đào tạo có đủ lực lượng, hoàn thành các chỉ tiêu trong Bộ tiêu chí “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO.

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

## **3. Sở Tài chính**

- Hằng năm, trên cơ sở tổng hợp và đề xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan; căn cứ khả năng cân đối ngân sách của thành phố, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố bố trí kinh phí thường xuyên ngân sách cấp thành phố giao các đơn vị thực hiện.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các Sở, ngành liên quan rà soát, hoàn thiện các chính sách để tăng cường huy động và đa dạng hóa các nguồn lực, thúc đẩy công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

- Phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu quy hoạch mạng lưới đầu tư, xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất cho các trung tâm học tập cộng đồng theo chuẩn quy định.

## **4. Sở Y tế**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan liên quan xây dựng các chương trình, học liệu học tập suốt đời liên quan đến y tế.

- Chỉ đạo, triển khai các chuyên đề thuộc lĩnh vực chuyên môn đáp ứng nhu cầu học tập của người dân. Tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức y tế cho người lao động.

- Tạo mọi điều kiện, cơ hội để cán bộ, công chức và người lao động trong ngành được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

## **5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu tổ chức hoạt động, nhân rộng các mô hình học tập suốt đời trong các thiết chế văn hóa cơ sở (thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ...)

gắn với phong trào xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”, “Phường đạt chuẩn đô thị văn minh”....

- Đào tạo, đào tạo lại; bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm việc trong các thiết chế văn hóa - thể thao phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động thúc đẩy phát triển văn hóa trong cộng đồng: triển lãm tranh ảnh, sách, báo; tổ chức các cuộc thi, hội thi thúc đẩy văn hóa đọc; học tập, tìm hiểu lịch sử, văn hóa của thành phố và đất nước,....

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo cung cấp thông tin, hướng dẫn các cơ quan báo chí chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về Kế hoạch, kết quả thực hiện việc đưa thành phố Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO; hướng dẫn các cơ quan báo chí triển khai tin, bài tuyên truyền về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trên chuyên mục về giáo dục, đào tạo của các báo, tạp chí điện tử, Báo và Phát thanh, Truyền hình Hải Phòng.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan liên quan tổ chức hiệu quả các hoạt động nhằm triển khai văn hóa đọc trong cộng đồng, góp phần xây dựng xã hội học tập, phát triển nguồn nhân lực thành phố Hải Phòng, xây dựng người Hải Phòng thanh lịch, văn minh.

## **6. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, trang bị năng lực công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn thành phố.

- Tạo mọi điều kiện, cơ hội để cán bộ, công chức và người lao động trong ngành được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

## **7. Sở Nông nghiệp và Môi trường**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các tổ chức, đoàn thể tuyên truyền về công tác sử dụng, bảo vệ tài nguyên, môi trường trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo khảo sát nhu cầu đào tạo nghề nông nghiệp và tổ chức triển khai đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

- Tuyên truyền về các giải pháp cải thiện điều kiện môi trường sống của người dân thành phố Hải Phòng.

- Tạo mọi điều kiện, cơ hội để cán bộ, công chức và người lao động trong ngành được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

## **8. Sở Ngoại vụ**

- Chủ trì việc kết nối và điều phối quốc tế, tham gia xây dựng và hoàn thiện hồ sơ; thúc đẩy quá trình vận động các chuyên gia và tổ chức quốc tế nhằm nâng cao khả năng để thành phố Hải Phòng trở thành thành viên của Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO.

- Vận động, khuyến khích đội ngũ trí thức, chuyên gia là người Việt Nam làm việc ở nước ngoài tham gia đóng góp với hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn thành phố.

### **9. Công an thành phố**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ tiếp tục tổ chức các lớp học xóa mù chữ, phổ cập giáo dục, đào tạo nghề cho trại viên, phạm nhân và học viên trong các trại giam, trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật, giữ gìn trật tự, an toàn giao thông trong các trường học và các địa phương trên địa bàn thành phố nhằm đáp ứng yêu cầu tìm hiểu, học tập của học sinh và quần chúng nhân dân.

- Tạo mọi điều kiện, cơ hội để cán bộ trong ngành được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

### **10. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố**

- Tiếp tục tổ chức, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho mọi tầng lớp nhân dân, nhất là những người có uy tín trong cộng đồng dân cư, chức sắc, tôn giáo, trưởng họ tộc nhằm phát huy tinh thần yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, nâng cao ý thức trách nhiệm, tự giác thực hiện nhiệm vụ quốc phòng an ninh, góp phần bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa.

- Tạo mọi điều kiện, cơ hội để cán bộ trong ngành được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

### **11. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học và doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế rà soát nhu cầu nhân lực và kỹ năng nghề nghiệp; tạo điều kiện tổ chức đào tạo theo mô-đun, đào tạo tại nơi làm việc và tại doanh nghiệp, tập trung vào các lĩnh vực cảng biển, logistics, công nghiệp và dịch vụ hỗ trợ; tăng cường kết nối doanh nghiệp với cơ sở đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu sản xuất, kinh doanh và phát triển bền vững của thành phố.

- Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, cơ quan liên quan đề xuất cơ chế phối hợp, khuyến khích doanh nghiệp tham gia đào tạo, đào tạo lại và nâng cao kỹ năng cho người lao động.

## **12. Báo và Phát thanh, Truyền hình Hải Phòng; cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn thành phố**

- Tích cực xây dựng các chuyên mục về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

- Tăng cường công tác truyền thông, tuyên truyền về Kế hoạch đưa thành phố Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương và thành phố.

## **13. Các Sở, ban, ngành thành phố**

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ khuyến học, khuyến tài; hoàn thành các chỉ tiêu trong Bộ tiêu chí xây dựng “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO thuộc phạm vi chức năng nhiệm vụ; gửi tài liệu, minh chứng về Sở Giáo dục và Đào tạo để hoàn thiện hồ sơ đăng ký theo quy định.

- Tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trực thuộc được tham gia nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ.

- Có trách nhiệm cung cấp tài liệu về các lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ của từng sở, ban, ngành (khi có yêu cầu) cho Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở đào tạo đủ điều kiện tổ chức, biên soạn, số hóa tài liệu học tập theo quy định của pháp luật về quyền tác giả và quyền sở hữu trí tuệ, phục vụ hoạt động tuyên truyền, giáo dục kiến thức cho mọi tầng lớp nhân dân.

## **14. Các trường đại học, cao đẳng trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố**

- Triển khai trường học số, xây dựng học liệu số để nâng cao năng lực hoạt động, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho thành phố Hải Phòng.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức biên soạn, số hóa tài liệu phục vụ hoạt động tuyên truyền, giáo dục kiến thức cho mọi tầng lớp nhân dân.

- Cung ứng và tạo mọi điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trực thuộc được học tập suốt đời.

## **15. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy**

- Chỉ đạo các cấp ủy Đảng phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch, nhất là trong việc tuyên truyền, định hướng phát triển, gắn với các chương trình, đề án khác liên quan.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

- Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí và truyền hình của thành phố tổ chức xây dựng chuyên mục và tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập.

## **16. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp**

### ***a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố***

- Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng trên địa bàn thành phố, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác.

- Hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các xã, phường, đặc khu tuyên truyền, vận động nhân dân nhận thức rõ vai trò của việc học tập suốt đời, phấn đấu đưa thành phố Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO.

- Tạo mọi điều kiện, cơ hội để cán bộ trong tổ chức, cơ quan, đơn vị được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

### ***b) Hội Khuyến học thành phố***

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành, đoàn thể trong công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; chỉ đạo việc lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về Kế hoạch xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO thông qua hoạt động của Hội khuyến học các cấp ở địa phương.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng với vai trò là công cụ thiết yếu để xây dựng xã hội học tập từ cơ sở.

- Chủ trì, hướng dẫn, xây dựng, nhân rộng các mô hình học tập ở các địa phương: Công dân học tập; Gia đình học tập; Dòng họ học tập; Cộng đồng học tập; Đơn vị học tập thuộc thôn, tổ dân phố....

- Củng cố, phát triển tổ chức Hội Khuyến học ở các cơ quan, doanh nghiệp, trường học, lực lượng vũ trang; tăng cường xã hội hóa các nguồn lực của xã hội để thực hiện công tác khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập.

- Tạo mọi điều kiện, cơ hội để cán bộ các cấp Hội được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

### ***c) Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố***

- Chủ trì tổ chức, phối hợp, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO thông qua các phong trào hành động cách mạng của Đoàn, các phong trào thi đua học tập, nghiên cứu khoa học, lao động sáng tạo.

- Tích cực vận động đoàn viên, thanh thiếu niên nhận thức được nghĩa vụ và quyền lợi của mình đối với công tác xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời, từ đó tích cực tham gia các hoạt động để đưa thành phố Hải Phòng sớm trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO.

- Vận động gây quỹ hỗ trợ học sinh, học viên, sinh viên Hải Phòng có hoàn cảnh khó khăn tham gia học tập; tạo mọi điều kiện, cơ hội để cán bộ, đoàn viên, thanh niên được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

#### ***d) Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố***

- Chỉ đạo công tác vận động và tuyên truyền tới từng chi, tổ, Hội về Kế hoạch xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tuyên truyền, vận động nông dân, phụ nữ, trẻ em gái ở địa phương chưa biết chữ tham gia học các lớp xóa mù chữ.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham gia tuyên truyền Kế hoạch, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trong phong trào thi đua “Xây dựng người Phụ nữ thành phố Hải Phòng Trung hậu - Sáng tạo - Đảm đang - Thanh lịch”; thực hiện cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, mô hình “Gia đình 5 có, 3 sạch”.

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về sản xuất nông nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ, nông nghiệp xanh, nông nghiệp tuần hoàn, chuyển đổi số, thương mại điện tử, khởi nghiệp nông nghiệp cho hội viên, nông dân, phụ nữ.

#### ***đ) Hội Cựu chiến binh, Hội Người cao tuổi, Hội Cựu giáo chức thành phố Hải Phòng***

- Tổ chức tốt công tác giáo dục truyền thống và đạo đức cho hội viên; cùng các cấp, ngành góp phần giáo dục thế hệ trẻ kế thừa và phát huy truyền thống cách mạng, tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, tiếp bước cha anh làm tròn nhiệm vụ học tập để thực hiện Kế hoạch xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO.

- Hướng dẫn các cấp Hội phối hợp tổ chức các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo tinh thần xã hội hoá giáo dục và đào tạo; huy động hội viên tham gia chuyển giao công nghệ, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phổ biến kiến thức cho người dân.

#### ***e) Liên đoàn Lao động thành phố***

- Chỉ đạo các cấp Công đoàn làm tốt công tác tuyên truyền và vận động cán bộ, công nhân, viên chức thực hiện Kế hoạch xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động phát triển nghề nghiệp cho người lao động; tuyên truyền, vận động, động viên, khuyến khích công nhân, người lao động trong các doanh nghiệp học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp.

- Chỉ đạo các cấp công đoàn hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp vận động người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, vật chất, thành lập quỹ khuyến học, khuyến tài, hỗ trợ công nhân, người lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp và hỗ trợ con công nhân, người lao động hiếu học có hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo, cận nghèo.

- Tạo mọi điều kiện, cơ hội để cán bộ trong ngành được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

### **17. Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu**

- Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn đưa các chỉ tiêu của Kế hoạch xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành viên Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương, đơn vị.

- Báo cáo kịp thời những khó khăn, bất cập, đề xuất các giải pháp khắc phục trong quá trình tổ chức thực hiện của địa phương với Ban Chỉ đạo cấp thành phố.

- Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu, tạo mọi điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trực thuộc được tham gia học tập, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; đẩy mạnh việc mở các lớp chuyên đề bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho người lao động.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện được đảm bảo trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn tài trợ hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

**Phụ lục**  
**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ**

**Thực hiện Kế hoạch xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành viên**  
**Mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Chỉ số	Phân công phụ trách	Số liệu thống kê hoặc kết quả khảo sát/đánh giá
<b>1. Những lợi ích to lớn của việc xây dựng thành phố học tập</b>				
<b>1.1. Phát huy sự tham gia tích cực của cá nhân và thúc đẩy gắn kết xã hội</b>	1.1.1. Bảo đảm xóa mù chữ cơ bản vững chắc	Tỷ lệ người trong độ tuổi 15-60 được công nhận đạt chuẩn biết chữ mức độ 2 đạt $\geq 95\%$	Sở Giáo dục và Đào tạo	%
		Số người mới biết chữ tiếp tục học tập và không mù chữ trở lại là $\geq 90\%$	Sở Giáo dục và Đào tạo	%
	1.1.2. Khuyến khích và tạo điều kiện để các cá nhân tích cực tham gia vào các hoạt động chung của khu dân cư/thành phố	70% công dân tham gia vào các hoạt động chung của tổ dân phố/thành phố	Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu	%
	1.1.3. Bảo đảm bình đẳng giới	Bảo đảm 50% trở lên các cấp lãnh đạo của chính quyền, tổ chức, đoàn thể của thành phố có nữ tham gia quản lý	Sở Nội vụ	%
		Bảo đảm tỷ lệ cân bằng giữa nam và nữ tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp	Sở Nội vụ	%
<b>1.2. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phát triển văn hóa bền vững</b>	1.2.1. Bảo đảm tăng trưởng kinh tế bền vững năm sau cao hơn năm trước	Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) trên đầu người gấp 1,5 lần so với GDP của cả nước	Sở Tài chính	%
		Tỷ lệ nghèo theo chuẩn nghèo đa	Sở Nông nghiệp	Hộ nghèo

		chiều không quá 10%	và Môi trường	Hộ cận nghèo	%	
	1.2.2. Tạo cơ hội việc làm cho mọi công dân	Tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động (theo quy định hiện hành) không quá 5%	Sở Nội vụ	Nam	%	
				Nữ	%	
				Tổng	%	
1.2.3. Khuyến khích sự tham gia vào các hoạt động văn hóa - văn nghệ, vui chơi - giải trí và thể dục - thể thao	50% dân cư thường xuyên tham gia vào hoạt động văn hóa - văn nghệ, vui chơi - giải trí và thể dục - thể thao	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch			%	
1.2.4. Tăng cường đầu tư và khuyến khích các hoạt động nghiên cứu khoa học, áp dụng khoa học, công nghệ tiên tiến vào sản xuất	Số lượng kinh phí cho các đề tài, dự án khoa học và công nghệ tăng so với năm trước	Sở Khoa học và Công nghệ			%	
			Số sản phẩm nghiên cứu khoa học (được chuyên gia công nghệ/thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ) và sản phẩm đăng ký giải pháp hữu ích/sáng chế được thực hiện tăng so với năm trước	Sở Khoa học và Công nghệ	Tăng	Giảm
<b>1.3. Thúc đẩy phát triển bền vững</b>	1.3.1. Giảm thiểu tác động tiêu cực của kinh tế và các hoạt động khác của con người đối với môi trường tự nhiên	Chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất - kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định đạt 60%			Sở Nông nghiệp và Môi trường	
		70% đường phố đạt yêu cầu xanh, sạch, đẹp	Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu			%
		Lượng phát thải khí gây hiệu ứng nhà kính giảm so với năm trước	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tăng	Giảm	
	1.3.2. Cải thiện điều kiện sống của thành phố	Tỷ lệ dân cư sống ở các khu nhà tạm không quá 5%	Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu			%

		Số vụ tai nạn giao thông giảm so với năm trước	Công an thành phố	Tăng	Giảm
		Tình trạng ùn tắc giao thông ngày càng được cải thiện	Công an thành phố	Tăng	Giảm
		Tỷ lệ người dân sử dụng các phương tiện giao thông công cộng tăng hàng năm	Sở Xây dựng	Tăng	Giảm
		100% các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm có giấy phép vệ sinh an toàn thực phẩm	Sở Y tế		%
		100% số hộ sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn Quốc gia	Sở Y tế		%

## 2. Các trụ cột chính của một thành phố học tập

<b>2.1. Thúc đẩy giáo dục hòa nhập trong hệ thống giáo dục quốc dân</b>	2.1.1. Mở rộng khả năng tiếp cận đối với dịch vụ chăm sóc và giáo dục mầm non	Đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi	Sở Giáo dục và Đào tạo	Số trẻ em 5 tuổi đến lớp, hoàn thành chương trình giáo dục mầm non	Nam	..... Trẻ
					Nữ	.....Trẻ
					Tổng	.....Trẻ
				Tỷ lệ	%	
	2.1.2. Mở rộng khả năng tiếp cận giáo dục từ bậc tiểu học đến trung học cơ sở	Đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3	Sở Giáo dục và Đào tạo	Số trẻ em 6 tuổi vào lớp 1	Nam	.....Trẻ
					Nữ	.....Trẻ
					Tổng	.....Trẻ
				Tỷ lệ	%	
				Số trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học	Nam	.....Trẻ
					Nữ	.....Trẻ
				Tổng	.....Trẻ	
Tỷ lệ				%		
Đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3	Sở Giáo dục và Đào tạo	Số thanh niên, thiếu niên	Nam	...người		
			Nữ	.....người		

				trong độ tuổi 15 đến 18 tốt nghiệp trung học cơ sở	Tổng	...người
				Tỷ lệ		%
				Số thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi 15 đến 18 đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp	Nam	.....người
					Nữ	.....người
					Tổng	....người
				Tỷ lệ		%
	2.1.3. Mở rộng khả năng tiếp cận và tham gia vào giáo dục đại học	Số thanh niên từ 18 đến 24 tuổi được tiếp cận giáo dục đại học đạt 35% trở lên	Sở Giáo dục và Đào tạo			%
	2.1.4. Mở rộng khả năng tiếp cận và tham gia vào giáo dục người lớn, giáo dục đào tạo kỹ thuật và nghề	Số người từ 25 đến 60 tuổi có tham gia học tập/đào tạo đạt 50% trở lên	Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo			%
	2.1.5. Hỗ trợ các nhóm đối tượng thiệt thòi được học tập	Số trẻ thuộc nhóm đối tượng thiệt thòi được học hòa nhập trong các cơ sở giáo dục đạt 70% trở lên	Sở Giáo dục và Đào tạo			%
<b>2.2. Đổi mới học tập trong gia đình và cộng đồng</b>	2.2.1. Xây dựng môi trường học tập trong cộng đồng	Số xã, phường, đặc khu có trung tâm học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả (theo tiêu chí hiện hành) đạt 50% trở lên	Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu			%

		Số xã, phường, đặc khu đều có thư viện, nhà văn hóa, câu lạc bộ hoạt động hiệu quả (theo tiêu chí hoặc quy định hiện hành) đạt 50% trở lên	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		%
	2.2.2. Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình và cộng đồng	Số gia đình đạt "Gia đình học tập" đạt 90% trở lên	Hội Khuyến học thành phố		%
		Số thôn/tổ dân phố đạt danh hiệu "Cộng đồng học tập" đạt 80% trở lên	Hội Khuyến học thành phố		%
		Số cơ sở thuộc xã quản lý (Cơ quan/Trường học/Đơn vị/Doanh nghiệp/Lực lượng vũ trang ...) đạt danh hiệu "Đơn vị học tập" đạt 50% trở lên	Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu		%
		Hàng năm có tối thiểu 70% số xã/phường/đặc khu được đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập" cấp xã đạt mức độ 1 trở lên (theo quy định tại Thông tư số 25/2023/TT-BGDĐT)	Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu		%
<b>2.3. Tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động học tập tại nơi làm việc và học tập vì công việc</b>	2.3.1. Đảm bảo tất cả người lao động đều có cơ hội học tập dưới nhiều hình thức, phương thức khác nhau	Tỷ lệ người lao động được tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao tay nghề đạt 80% trở lên, trong đó có 1/2 là nữ.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Người lao động được tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao tay nghề	%
				Người lao động nữ được tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao tay nghề	%

	2.3.2. Khuyến khích các chủ lao động và các công đoàn hỗ trợ việc học tập tại nơi làm việc	Doanh nghiệp có khoản ngân sách để hỗ trợ người lao động được học tập tại nơi làm việc	Sở Tài chính	Khu vực nhà nước		%			
	2.3.3. Cung cấp các cơ hội học tập phù hợp cho thanh niên và người lớn thất nghiệp	Tỷ lệ thanh niên thất nghiệp không quá 3% so tổng số thanh niên trong độ tuổi 15-24	Sở Nội vụ	%					
		Tỷ lệ người thất nghiệp được tham gia các chương trình đào tạo việc làm khác nhau đạt 50% trở lên	Sở Nội vụ	%					
		100% cán bộ quản lý nhà trường và giáo viên được tập huấn về công nghệ thông tin	Sở Giáo dục và Đào tạo	Trường học		%			
<b>2.4. Mở rộng việc sử dụng các công nghệ học tập hiện đại</b>	2.4.1. Đào tạo các nhà quản lý, giáo viên và nhà giáo dục sử dụng các công nghệ thúc đẩy học tập	Toàn Thành phố được phủ sóng wifi miễn phí	Sở Khoa học và Công nghệ	Các không gian học tập tại cộng đồng		%			
		100% nhà trường chính quy và cơ sở giáo dục thường xuyên được trang bị máy tính có nối mạng internet	Sở Giáo dục và Đào tạo	5 Xuất sắc	4 Rất tốt	3 Tốt	2 Khá	1 Yếu	
		80% giáo viên sử dụng CNTT trong giảng dạy ở nhà trường và ở các địa điểm học tập cộng đồng	Sở Giáo dục và Đào tạo	%					
	2.4.2. Tăng khả năng tiếp cận của công dân đối với các công cụ và các chương trình học tập CNTT	70% người dân sử dụng điện thoại di động	Sở Khoa học và Công nghệ	%					
		60% người dân sử dụng internet tại gia đình hoặc tại nơi công cộng	Sở Khoa học và Công nghệ	%					
	<b>2.5. Nâng cao chất lượng học</b>	2.5.1. Đẩy mạnh đổi mới trong giáo dục và học tập	100% trường phổ thông có thành lập câu lạc bộ nghiên cứu khoa	Sở Giáo dục và Đào tạo	%				

<b>tập</b>		học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học và thực hiện dự án khoa học kỹ thuật gắn với thiết kế các chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục về khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM) trong chương trình GDPT hiện hành						
		50% trong tổng số người đã tham gia học tập tại các cơ sở giáo dục, các thiết chế văn hóa vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết những vấn đề cơ bản cần thiết tối thiểu trong cuộc sống	Sở Giáo dục và Đào tạo	%				
	2.5.2. Có đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên được đào tạo, đạt chuẩn	100% cán bộ quản lý trường học và giáo viên đạt chuẩn theo quy định.	Sở Giáo dục và Đào tạo	%				
	2.5.3. Xây dựng môi trường học tập thân thiện	100% người học hài lòng với môi trường học tập của mình	Sở Giáo dục và Đào tạo	%				
<b>2.6. Thúc đẩy văn hóa học tập trong suốt cuộc đời</b>	2.6.1. Tổ chức các sự kiện nhằm khuyến khích việc học	Có tổ chức các sự kiện và sử dụng tất cả các phương tiện thông tin để tuyên truyền về học tập suốt đời	Sở Giáo dục và Đào tạo	5 Xuất sắc	4 Rất tốt	3 Tốt	2 Khá	1 Yếu
	2.6.2. Hỗ trợ mọi công dân được học tập dưới nhiều hình thức khác nhau	Người dân được cung cấp đầy đủ thông tin và các cơ hội đa dạng để tham gia học tập suốt đời	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; cơ quan truyền thông	5 Xuất sắc	4 Rất tốt	3 Tốt	2 Khá	1 Yếu
<b>3. Các điều kiện cơ bản cho việc xây dựng thành phố học tập</b>								
<b>3.1. Cung cố ý chí chính trị và cam kết mạnh</b>	3.1.1 Sự cam kết xây dựng "Thành phố học tập" của lãnh đạo	Cấp ủy và chính quyền có quyết tâm và cam kết mạnh mẽ đối với việc đầu tư xây dựng thành	Đánh giá của chuyên gia	5 Xuất sắc	4 Rất tốt	3 Tốt	2 Khá	1 Yếu

<b>mã</b>		<b>phổ học tập</b>							
	3.1.2. Hoạch định và triển khai chiến lược thúc đẩy học tập suốt đời cho tất cả mọi người	Ban hành các văn bản, chính sách và chiến lược thúc đẩy việc học tập suốt đời cho mọi người dân	Đánh giá của chuyên gia	5 Xuất sắc	4 Rất tốt	3 Tốt	2 Khá	1 Yếu	
	3.1.3. Giám sát tiến độ xây dựng thành phố học tập	Có biện pháp quản lý, giám sát, đôn đốc kiểm tra, đánh giá việc xây dựng thành phố học tập theo định kỳ	Đánh giá của chuyên gia	5 Xuất sắc	4 Rất tốt	3 Tốt	2 Khá	1 Yếu	
<b>3.2. Tăng cường sự quản lý và tham gia của tất cả các bên liên quan</b>	3.2.1. Thiết lập các cơ chế phối hợp giữa các phòng, ban ngành, đoàn thể và các doanh nghiệp (nhà nước và tư nhân) trong xây dựng thành phố học tập	Có các biện pháp khuyến khích sự tham gia và phối hợp của các phòng, ban ngành, đoàn thể và các doanh nghiệp để xây dựng thành phố học tập	Đánh giá của chuyên gia	5 Xuất sắc	4 Rất tốt	3 Tốt	2 Khá	1 Yếu	
	3.2.2. Các phòng, ban ngành, đoàn thể và các doanh nghiệp có liên quan cùng có trách nhiệm cung cấp các cơ hội học tập có chất lượng cho mọi công dân trong thành phố	Các phòng, ban ngành, đoàn thể và các doanh nghiệp cam kết tạo các cơ hội học tập cho mọi người trong thành phố hoặc cho hội viên, công nhân của mình về lĩnh vực mà mình phụ trách.	Đánh giá của chuyên gia	5 Xuất sắc	4 Rất tốt	3 Tốt	2 Khá	1 Yếu	
<b>3.3. Đẩy mạnh huy động và sử dụng các nguồn lực</b>	3.3.1. Tăng cường đầu tư tài chính của thành phố đối với học tập suốt đời	% ngân sách đầu tư cho giáo dục; và tỷ lệ phân bổ cho giáo dục chính quy và giáo dục không chính quy hoặc giữa giáo dục trẻ em và giáo dục người lớn	Đánh giá của chuyên gia	5 Xuất sắc	4 Rất tốt	3 Tốt	2 Khá	1 Yếu	
	3.3.2. Có chính sách hỗ trợ các nhóm thiệt thòi	Có dành kinh phí và sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí đó để hỗ trợ các nhóm thiệt thòi tham gia học tập	Đánh giá của chuyên gia	5 Xuất sắc	4 Rất tốt	3 Tốt	2 Khá	1 Yếu	
	3.3.3. Khuyến khích công	Tỷ lệ người dân tham gia đóng	Đánh giá của	5	4	3	2	1	

	dân đóng góp, chia sẻ kinh nghiệm, hiểu biết của mình	góp, chia sẻ kinh nghiệm, hiểu biết của mình với những người khác	chuyên gia	Xuất sắc	Rất tốt	Tốt	Khá	Yếu
	3.3.4. Khuyến khích trao đổi ý tưởng, kinh nghiệm, giữa các thành phố	Thúc đẩy và tận dụng các cơ hội hợp tác và giao lưu với các thành phố học tập khác, kể cả các thành phố của nước ngoài	Đánh giá của chuyên gia	5 Xuất sắc	4 Rất tốt	3 Tốt	2 Khá	1 Yếu